

Số: /TB-UBND

Thanh Miện, ngày tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng của Sở Nông nghiệp và Môi trường

Căn cứ Quyết định số 1357/QĐ-UBND ngày 8/4/2026 của Chủ tịch UBND thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Chủ tịch UBND xã Thanh Miện Thông báo công khai thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng của Sở Nông nghiệp và Môi trường, cụ thể như sau:

1. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung: 06 TTHC.

(Chi tiết theo phụ lục gửi kèm)

2. Bãi bỏ danh mục thủ tục hành chính đối với thủ tục “Đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền đối với giống cây trồng” được công bố tại Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 05/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực chăn nuôi, thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc phạm vi chức năng của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Chủ tịch UBND xã Thông báo công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công và Cổng thông tin điện tử của UBND xã Thanh Miện tại địa chỉ: <https://thanhmien.haiphong.gov.vn>. để các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND xã;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Anh Tuấn

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Thông báo số TB-UBND ngày /4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí		Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm				Toàn trình	Một phần	
I	LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT									
1	1.012001	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	<i>13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</i>	<i>10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x			- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 07/2022/QH15). - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
									<p>hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (viết tắt là Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023).</p> <p>- Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu</p>

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
									<i>công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ (viết tắt là Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026)</i>
2	1.012002	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	- Trường hợp quyết định cấp lại Thẻ giám định	- Trường hợp quyết định cấp lại Thẻ giám định viên: 07	- Trung tâm Phục vụ hành chính	Không quy định	x		- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
			<i>viên: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân thành phố gây ra: 05 ngày làm việc</i>	<i>ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân thành phố: 2,5 ngày làm việc</i>	công thành phố - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã				- Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
3	1.011999	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	<i>Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp Thẻ có ý kiến: 13 ngày làm việc.</i>	<i>Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi người được cấp Thẻ có ý kiến: 10 ngày làm việc.</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 07/2022/QH15).

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
									- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023. - Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
4	1.012003	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 07/2022/QH15). - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023. - Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.
5	1.012004	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- Trường hợp cấp lại: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trường hợp cấp lại: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Không quy định	x		- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023. - Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
			- Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: 2,5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã				
6	1.012000	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với	Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ	Kể từ ngày nhận được yêu cầu thu hồi đến khi tổ	- Trung tâm Phục vụ hành chính	Không quy định	x		- Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp DVCTT (x)		Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
		giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	<i>chức được cấp Giấy chứng nhận có ý kiến: 13 ngày làm việc.</i>	<i>chức được cấp Giấy chứng nhận có ý kiến: 10 ngày làm việc.</i>	công thành phố - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã				36/2009/QH12, Luật số 07/2022/QH15). - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023. - Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026.